

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Vương Đình T và chị Lê Thị D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Vương Đình T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Vương Đình T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Xóm 1, xã N, huyện K, tỉnh B

Chị Lê Thị D, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện X, tỉnh H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 6 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vương Đình T và chị Lê Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vương Đình T và chị Lê Thị D có 2 con chung cháu Vương Đình Anh T, sinh ngày 21/06/2003 và cháu Vương Đình Tú A, sinh ngày

07/06/2009; anh chị tự nguyện thống nhất giao cháu A cho chị D trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi cháu A mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng) từ tháng 7/2022 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, đây cũng là nguyện vọng của cháu A; Cháu T đang ở với mẹ nhưng đã đủ 18 tuổi nên không phải cấp dưỡng nuôi cháu.

Anh Vương Đình T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản và công nợ: Anh Vương Đình T và chị Lê Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí hòa giải tại Tòa án: Anh Vương Đình T và chị Lê Thị D không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- UBND xã T, huyện h, tỉnh A (nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Đại Long